

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 ngày 25 tháng 6 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 (sau đây gọi là Luật). Để triển khai thi hành Luật kịp thời, toàn diện, thống nhất và hiệu quả; xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 53/TTr-STP ngày 27 tháng 8 năm 2025 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả, tiết kiệm.
- Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật.
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của sở, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trong việc triển khai thi hành Luật.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, thường xuyên của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp liên tục, chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.
- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong các hoạt động triển khai thi hành Luật.
- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả.

d) Có lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật được triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất, đầy đủ trên phạm vi cả tỉnh.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn; kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật

a) Ở cấp tỉnh: Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật cho các sở, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến *(Phù hợp với tình hình thực tế)*.

+ Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

b) Ở cấp xã: Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật cho các cơ quan, đơn vị của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Hình thức tổ chức: Trực tiếp.

+ Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

2. Rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Luật

a) Rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp thực hiện rà soát đối với văn bản do địa phương ban hành.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý III, quý IV năm 2025.

b) Trong quá trình triển khai thi hành Luật, trường hợp phát hiện các văn bản quy phạm pháp luật có vướng mắc, bất cập thuộc thẩm quyền địa phương

ban hành thì các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan khác có liên quan đề xuất gửi Sở Tư pháp, để trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với Luật.

3. Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính

Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác xử lý vi phạm hành chính tại các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Hình thức thực hiện: Trực tiếp hoặc trực tuyến *(Phù hợp với tình hình thực tế)*.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025 và các năm tiếp theo.

4. Tiếp nhận và xử lý đề nghị, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tiếp nhận và đề xuất xử lý các đề nghị, kiến nghị liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật xử lý vi phạm hành chính do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Cơ quan chủ trì:

Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của mình cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Sở Tư pháp kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ở các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, trừ các cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

b) Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

7. Khen thưởng

Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh (*giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Thủ trưởng các sở, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

b) Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật tại cơ quan, địa phương mình. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để được hướng dẫn giải quyết.

c) Sở Tư pháp phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ; thực hiện hiệu quả các giải pháp để xử lý các vấn đề phát sinh có tính chất liên ngành trong quá trình triển khai việc thi hành Luật.

d) Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu bảo đảm kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương.

2. Kinh phí thực hiện

Căn cứ quy định tại Kế hoạch này, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu sử dụng kinh phí chi hoạt động thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (B/c);
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Tư pháp (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Long 736)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm